

# TĂNG CƯỜNG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG, XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG ĐỂ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC NHANH VÀ BỀN VỮNG

LÊ DOÃN SƠN (\*)

**Tóm tắt:** Bài viết khái quát quá trình xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam qua 91 năm xây dựng và phát triển, đặc biệt là tinh thần, nội dung của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, qua đó đưa ra một số giải pháp nhằm tiếp tục tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng, xây dựng và chỉnh đốn Đảng, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng để đất nước phát triển nhanh và bền vững.

**Từ khóa:** Bảo vệ nền tảng tư tưởng; chỉnh đốn Đảng; xây dựng Đảng..

**Abstract:** This paper outlines the process of building and defending the ideological foundation of the Communist Party of Vietnam over its 91 years of construction and development, especially the spirit and content of the Resolution of the 13th National Assembly of the Party, thereby proposing a number of solutions to continue strengthening the defense of the ideological foundation, building and reforming the Party, and further contributing to improving the Party's leadership or rapid and sustainable development of the country.

**Keywords:** Defense of the ideological foundation; reforming the Party; reconstruction of the Party.

Ngày nhận bài: 13/4/2021 Ngày biên tập: 15/4/2021 Ngày duyệt đăng: 11/5/2021

**M**ột đảng cách mạng, chân chính luôn đặt lợi ích quốc gia, dân tộc và người dân lên trên hết, trước hết; quy tụ được mọi tầng lớp nhân dân, các giai cấp và thành phần xã hội tạo nên sức mạnh tổng hợp trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc để phát triển đất nước. Trải qua 91 năm xây dựng và trưởng thành, Đảng Cộng sản Việt Nam không có mục đích nào khác ngoài mục đích giành độc lập cho dân tộc, xây dựng đất nước tiến lên chủ nghĩa xã hội, đem lại tự do, hạnh phúc và thịnh vượng cho Nhân dân.

## 1. Quan điểm và tư tưởng về một chính đảng mác xít

Tư tưởng của C.Mác và Ph.Ăngghen về một chính đảng của giai cấp công nhân trong bản *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* đến nay vẫn còn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn. Về bản chất, Đảng Cộng sản là một tổ chức chính trị, trong quan hệ với giai cấp công nhân, không phải là hội kín, tách rời giai cấp mà là một bộ phận của giai cấp, gắn bó mật thiết với giai cấp công nhân. Đồng thời, Đảng Cộng sản luôn đứng vững trên lập trường, tư tưởng của giai cấp công nhân để giải quyết mọi vấn đề trong xây dựng và hoạt động. Cương lĩnh, chiến lược, sách lược của Đảng luôn xuất phát từ lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, phù hợp với điều kiện trong từng giai đoạn cách mạng và thực tiễn của mỗi nước, trong đó có Việt Nam.

Với sứ mệnh lịch sử và mục tiêu lý tưởng của giai cấp công nhân, là nhân tố quan trọng để giữ vững đoàn kết, sức mạnh của Đảng, Ph.Ăngghen xác định: "Mục đích của Liên đoàn là: lật đổ giai cấp tư sản, lập nền thống trị

(\*) *Tạp chí Tổ chức nhà nước,*  
*Bộ Nội vụ*

của giai cấp vô sản, tiêu diệt xã hội tư sản cũ dựa trên sự đối kháng giai cấp xây dựng một xã hội mới không còn giai cấp và không có chế độ tư hữu<sup>(1)</sup>. Trong tư tưởng của C.Mác đã nhấn mạnh, thành phần xã hội của Đảng không phải là điều quyết định tính chất của một đảng, mà điều quyết định là ở lập trường tư tưởng, ở thế giới quan của giai cấp công nhân.

Đối với việc xây dựng một chính đảng mácxít, C.Mác và Ph.Ăngghen đặc biệt chú trọng đến vấn đề kỷ luật và thực hiện dân chủ trong đảng. Theo đó, các thành viên, những người cộng sản đều được tham gia bầu cử các cơ quan lãnh đạo; tham gia dự thảo và thông qua cương lĩnh và điều lệ; hoạt động theo nguyên tắc cơ quan cấp dưới phục tùng cơ quan cấp trên, thiểu số phục tùng đa số; phát huy dân chủ được thực hiện trong mối liên hệ chặt chẽ với việc tôn trọng kỷ luật Đảng; việc chấp hành đầy đủ nguyên tắc tập trung dân chủ là điều kiện vô cùng quan trọng để đảm bảo vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

Kế thừa tư tưởng sâu sắc của C.Mác và Ph.Ăngghen về tính tất yếu ra đời của Đảng Cộng sản khi có sự kết hợp giữa lý luận của chủ nghĩa xã hội khoa học với phong trào công nhân và thực tiễn lãnh đạo phong trào cách mạng ở nước Nga xô viết, V.I.Lênin chủ trương xây dựng một đảng kiểu mới - chính đảng cách mạng của giai cấp công nhân. V.I.Lênin nhấn mạnh: “Muốn trở thành một đảng dân chủ xã hội, thì cần phải được sự ủng hộ của chính giai cấp”<sup>(2)</sup>. Có thể khẳng định, chủ nghĩa Mác - Lênin được từng bước hình thành qua một tiến trình tư tưởng đầy gian khó; là quá trình kế thừa có chọn lọc những tư tưởng hợp lý của giai cấp tư sản, đồng thời là quá trình tự phê bình để vượt lên chính mình.

Là người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận thức sâu sắc và tiếp thu sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, trong đó bao gồm quan điểm và tư tưởng của một đảng mácxít. Từ kinh nghiệm rút ra sau nhiều năm bôn ba khắp thế giới, xuất phát từ tình hình thực tiễn của Việt Nam khi đó, trong bài phát biểu tại Phiên họp thứ 25 Đại hội lần thứ năm Quốc tế Cộng sản (ngày 03/7/1924), Nguyễn Ái Quốc đã chỉ rõ: “Nếu hiện nay nông dân vẫn còn ở trong tình trạng tiêu cực,

thì nguyên nhân là vì họ còn thiếu tổ chức, thiếu người lãnh đạo cho họ và chỉ cho họ con đường đi tới cách mạng và giải phóng”<sup>(3)</sup>. Đồng thời, Người nhấn mạnh: “Trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mạng mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”<sup>(4)</sup>.

Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, một chính đảng cầm quyền phải có trách nhiệm lãnh đạo chính quyền để ổn định xã hội, tổ chức phát triển kinh tế - xã hội; mở rộng quan hệ ngoại giao nhằm nâng cao vị thế của nhà nước trên trường quốc tế; đặc biệt đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý chí vươn lên.

### **2. Xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng - nhiệm vụ trọng yếu trong lịch sử vẻ vang 91 năm xây dựng và phát triển của Đảng Cộng sản Việt Nam**

Ngày 03/02/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập, trong *Chánh cương vắn tắt* của Đảng năm 1930 nêu rõ: “Đảng là đội tiên phong của đạo quân vô sản gồm một số lớn của giai cấp công nhân và làm cho họ có đủ năng lực lãnh đạo quần chúng... Đảng giải phóng công nhân và nông dân thoát khỏi ách tư bản... Không bao giờ Đảng lại hy sinh quyền lợi của giai cấp công nhân và nông dân cho một giai cấp nào khác”<sup>(5)</sup>.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sự mở đầu một thời đại mới trong lịch sử nước ta, thời đại giai cấp công nhân và đảng tiên phong đứng ở vị trí trung tâm; kết hợp mọi phong trào yêu nước và cách mạng; quyết định nội dung, phương hướng phát triển của xã hội. Đây là thời đại Nhân dân Việt Nam không chỉ làm nên lịch sử cách mạng vẻ vang với cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 giành độc lập dân tộc, trở thành nước độc lập, dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á, mà còn góp phần vào sự nghiệp chung của các dân tộc bị áp bức là xóa bỏ hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc, giành độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình và tiến bộ xã hội. Tiếp đó, Đảng đã lãnh đạo Nhân dân ta làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 “Lừng lẫy năm châu, chấn động

địa cầu”, buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ lập lại hòa bình ở Đông Dương.

Dưới ngọn cờ cách mạng đúng đắn và sáng suốt, Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục lãnh đạo Nhân dân ta làm nên Đại thắng mùa Xuân năm 1975, non sông thu về một mối, cả nước cùng đi lên chủ nghĩa xã hội. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân khác nhau, những năm đầu sau giải phóng đời sống người dân gặp rất nhiều khó khăn, thử thách; lạm phát tăng cao, kinh tế - xã hội chậm phát triển; thù trong, giặc ngoài vẫn không ngừng chống phá; sự bao vây, cấm vận càng làm cho nền kinh tế nước ta thêm kiệt quệ hơn. Đứng trước muôn vàn khó khăn, thử thách, Đảng ta lại một lần nữa thể hiện sự kiên định trong bảo vệ nền tảng tư tưởng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng và phát triển đất nước.

Xuất phát từ tình hình thế giới và cách mạng nước ta, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (năm 1986), Đảng ta đã khẳng định quyết tâm tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, đồng thời nhấn mạnh: công cuộc đổi mới ở Việt Nam không phải là thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa mà là hiện thực hóa mục tiêu ấy bằng những quan điểm đúng đắn và các bước đi, biện pháp phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam; trong đó có đổi mới công tác lãnh đạo của Đảng theo tinh thần cách mạng và khoa học. Quá trình xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng luôn được Đảng ta xác định là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, đặc biệt từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI đến nay. Cụ thể, ngày 20/6/1988 Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI đã đề ra Nghị quyết một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng bảo đảm thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng; Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 26/6/1992 của Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng. Ngày 02/02/1999, Hội nghị lần thứ sáu (lần 2) Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII đã ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay. Theo đó, nhiệm vụ lúc này là phải tăng cường sự thống nhất trong Đảng về

nhận thức, ý chí và hành động, kiên trì đẩy lùi bốn nguy cơ; đổi mới công tác giáo dục trong Đảng; tăng cường rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; tập trung chỉ đạo chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu; thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tự phê bình và phê bình trong Đảng; củng cố tổ chức, tăng cường sức chiến đấu và năng lực tổ chức trong hệ thống chính trị.

Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX ban hành Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 18/3/2002 về nhiệm vụ chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới nhằm ngăn chặn sự suy thoái về nhận thức, tư tưởng chính trị trong một bộ phận cán bộ, đảng viên đã chỉ rõ hiện tượng phai nhạt lý tưởng cách mạng, sa sút phẩm chất đạo đức, tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, tư tưởng cơ hội, thực dụng có chiều hướng tăng lên; tinh chiến đấu của nhiều tổ chức đảng và đảng viên sa sút; không coi trọng nguyên tắc đổi mới, rập khuôn mô hình của nước ngoài, chạy theo lợi ích kinh tế đơn thuần... diễn ra ở nhiều lĩnh vực.

Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 02/02/2008 Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nêu rõ: “Thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Xây dựng tổ chức cơ sở đảng phải kết hợp chặt chẽ với thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, với xây dựng chính quyền, các tổ chức chính trị, xã hội cơ sở vững mạnh, với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, trước hết là bí thư đảng bộ, chi bộ, người đứng đầu và các cấp ủy viên<sup>(6)</sup>; Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/01/2012 Hội nghị lần thứ tư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay yêu cầu các tổ chức đảng từ Trung ương đến cơ sở, bắt đầu từ Bộ Chính trị, Ban Bí thư, mỗi cấp ủy viên, đảng viên phải dũng cảm tự soi xét lại mình, đơn vị mình, tìm ra được những ưu điểm để phát huy, những sai lầm, yếu kém, khuyết điểm để có kế hoạch, biện pháp sửa chữa.

Có thể nói, công tác xây dựng Đảng về chính trị luôn được Đảng ta đặc biệt chú trọng và kiên định với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; không ngừng vận dụng, phát triển sáng tạo phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Cụ thể, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã ban hành nhiều nghị quyết, quy định và chỉ thị về công tác xây dựng Đảng, như: Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Có thể khẳng định, đây là một Nghị quyết đặc biệt quan trọng, mang tầm chiến lược dài hạn, giải quyết những vấn đề then chốt, cấp bách nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương.

Đặc biệt, Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về “tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” một lần nữa khẳng định: bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là một trong những nhiệm vụ trọng yếu, quyết định sự tồn vong của Đảng, của chế độ.

Qua tổng kết thực hiện 10 nhiệm vụ trọng tâm trong công tác xây dựng Đảng của nhiệm kỳ Đại hội XII về chính trị, tư tưởng, đạo đức; xây dựng tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị; xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đảng viên; công tác cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; công tác dân

vận và tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII đánh giá: “Kết quả của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng các nhiệm kỳ qua và nhiệm kỳ Đại hội XII đã góp phần quan trọng để đất nước ta có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay; Đảng ta đoàn kết, thống nhất và trong sạch, vững mạnh hơn; niềm tin của Nhân dân đối với Đảng được củng cố, tăng cường hơn, tạo nền tảng vững chắc đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững trong những năm tới”<sup>(7)</sup>.

Công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, đặc biệt không được thỏa mãn, chủ quan với những thành công trước mắt mà đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên, các tổ chức đảng phải tích cực hơn nữa, quyết liệt hơn nữa, sáng tạo hơn nữa, chủ động hơn nữa. Vì vậy, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định: “Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng và hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng. Phát huy sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, trước hết là Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư”<sup>(8)</sup>.

### **3. Giải pháp tiếp tục tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng, xây dựng và chỉnh đốn Đảng trong giai đoạn hiện nay**

*Một là, kiên định, kiên trì bảo vệ và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.*

Có thể khẳng định, chủ nghĩa Mác - Lênin là một học thuyết mở, qua 91 năm lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam đã có nhiều đổi mới về tư duy, lý luận và nhận thức, đặc biệt thể hiện qua 35 năm đổi mới đất nước, điều này khẳng định tính đúng đắn và giá trị khoa học thực tiễn bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Ngọn đuốc lý luận Mác - Lênin và kinh nghiệm Cách mạng Tháng Mười vĩ đại soi

sáng con đường cách mạng Việt Nam. Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản<sup>(9)</sup>. Nhận thức sâu sắc điều này là vô cùng quan trọng trong bối cảnh các thế lực thù địch đang tăng cường chống phá Đảng và Nhà nước ta bằng nhiều hình thức khác nhau, trong đó họ thường xuyên xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh qua các hoạt động “diễn biến hòa bình” nhằm lôi kéo, dụ dỗ một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về phẩm chất, đạo đức, lối sống và những người dân “nhẹ dạ”, hoài nghi về con đường cách mạng đúng đắn mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Nhân dân ta đã lựa chọn.

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã nhấn mạnh: “Đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện “tự chuyển biến”, “tự chuyển hóa”. Tăng cường đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch<sup>(10)</sup>. Do đó, trong bất kỳ tình huống, hoàn cảnh nào, phải kiên trì, kiên định thực hiện đường lối và mục tiêu đổi mới; vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Trong bối cảnh tình hình trong nước và thế giới hiện nay, cần tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030 để triển khai nghiên cứu lý luận một cách sâu rộng, hiệu quả; Quy định số 285-QĐ/TW ngày 25/4/2015 của Bộ Chính trị về dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị trong các cơ quan Đảng, Nhà nước. Đặc biệt, phải coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức công tác tư tưởng, bảo đảm tính đảng, tính khoa học, tính chiến đấu, tính thực tiễn, kịp thời và hiệu quả; nâng cao chất lượng tuyên truyền, giáo dục, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh<sup>(11)</sup>”.

*Hai là, quán triệt thực hiện nghiêm, hiệu quả quan điểm “dân là gốc”.*

Quan điểm “dân là gốc”, hoặc “dân làm gốc” đã được thể hiện trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam, với ý nghĩa bao hàm là làm việc gì cũng phải nghĩ đến dân, đặt quyền lợi của người dân lên trên hết, trước hết. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặt lợi ích, quyền lợi chính đáng của người dân lên trên hết, trước hết. Người nhấn mạnh: “Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh. Phải chú ý giải quyết hết các vấn đề đau khổ đến đâu mặc lòng, những vấn đề quan hệ tới đời sống của dân<sup>(12)</sup>”. Vì vậy, phải biết quý trọng sức dân, sử dụng hiệu quả tiền thuế do dân đóng góp. Để thực hiện tốt điều này phải tăng cường, quyết liệt hơn nữa trong việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Trong đó, công tác kiểm tra, giám sát phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện, công khai, dân chủ, thận trọng và chặt chẽ, đặc biệt lấy phòng ngừa và lấy xây là chính. Do đó, vai trò của công tác kiểm tra nói chung, Ủy ban Kiểm tra Trung ương nói riêng cũng như ủy ban kiểm tra các cấp cần tiếp tục làm tốt công tác tham mưu, giúp Bộ Chính trị, Ban Bí thư và cấp ủy các cấp chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện các đề án nhằm cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng một cách hiệu lực, hiệu quả.

Thực hiện hiệu quả quan điểm “dân là gốc” và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, đồng nghĩa với việc phải chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần của người dân một cách chu đáo, vẹn toàn. Bởi vì, đời sống người dân có được nâng cao, giàu có thì lòng dân mới yên ổn, tin tưởng, đồng lòng cùng toàn Đảng xây dựng, phát triển đất nước. Dân là gốc - là nền tảng cho sự thịnh vượng của quốc gia, do đó phải tạo mọi điều kiện, kích thích, khơi dậy ý chí, niềm tin của người dân vươn lên làm giàu chính đáng.

Trong Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về các Văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh: “Dân là gốc... Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới

xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân, lấy hạnh phúc, ấm no của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng; củng cố và tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa<sup>(13)</sup>.

*Ba là, xây dựng đồng bộ các thể chế chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa và phát huy nguồn lực con người Việt Nam.*

Cần tiếp tục nghiên cứu, tổng kết thực tiễn để có những chính sách phù hợp với điều kiện hiện nay ở Việt Nam trong giai đoạn hội nhập sâu rộng với thế giới, nhằm bổ sung các thể chế và cơ chế vận hành trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân và nguyên tắc quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan trong việc thực hiện quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Nâng cao vai trò và hiệu lực quản lý kinh tế của Nhà nước phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách để vận hành có hiệu quả nền kinh tế và thực hiện tốt các cam kết quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc. Đây là những cơ sở quan trọng để tăng cường bảo vệ, xây dựng nền tảng tư tưởng của Đảng nhằm phát triển đất nước trong giai đoạn hiện nay. Thực hiện tốt công cuộc cải cách nền hành chính nhà nước; xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị nói chung, hệ thống cơ quan hành chính nhà nước các cấp nói riêng tinh gọn, thông suốt, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân.

Trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã nêu

quan điểm: “Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, ý chí tự cường và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Phát huy tối đa nhân tố con người, coi con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất và mục tiêu của sự phát triển; lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam là nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững<sup>(14)</sup>. Do đó, vấn đề xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam có ý nghĩa rất quan trọng, góp phần cho thành công chung việc xây dựng cũng như bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ta trong thời kỳ mới.

*Bốn là, khắc phục tình trạng “nhạt Đảng, khô Đoàn, xa rời chính trị<sup>(15)</sup> trong thế hệ trẻ.*

Đây là một trong những vấn đề cần được các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền sớm có giải pháp khắc phục để thế hệ trẻ được tạo điều kiện hơn nữa trong phấn đấu, xứng đáng là đội hậu bị của Đảng, tiên phong, đi đầu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa cũng như bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ta. Cần chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục, đào tạo, rèn luyện phẩm chất đạo đức và bản lĩnh chính trị cho thế hệ trẻ; nâng cao vai trò của gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục thanh, thiếu niên; thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng về kết nạp đảng viên. Trong đó, cần tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư về tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân.

Trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn về công tác giáo dục đoàn viên, thanh niên: “Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ trở thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”. Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và cần thiết<sup>(16)</sup>. Đồng thời, Người khẳng định: “Nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh niên<sup>(17)</sup>. Chăm lo, giáo dục đạo đức cách mạng cho thế hệ trẻ là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau, đây cũng là giải pháp

quan trọng để khắc phục tình trạng “nhặt Đảng, khô Đoàn, xa rời chính trị” của một bộ phận không nhỏ thế hệ trẻ hiện nay ở nước ta; làm cho thanh niên sống có hoài bão, lý tưởng cao đẹp, trung thành, tin tưởng vào sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam.

*Năm là, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế với các chính đảng trên thế giới.*

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng đã xác định: “Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, mở rộng, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế. Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển”<sup>(18)</sup>. Với phương châm chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, vị thế của Việt Nam ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế, nhận được sự tin cậy của bạn bè thế giới và đem lại nhiều thành tựu trên các lĩnh vực chính trị, an ninh, kinh tế, văn hóa, xã hội. Trong quá trình xây dựng và rèn luyện Đảng ta, tư tưởng đoàn kết quốc tế luôn được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm. Người khẳng định: “Cách mạng Việt Nam không thể tách rời cách mạng thế giới” và “Nhân dân Việt Nam hiểu rõ rằng: đoàn kết là sức mạnh, đoàn kết là thắng lợi. Cho nên muốn giành được thắng lợi trong cuộc đấu tranh vĩ đại ấy, điều kiện quan trọng là sự đoàn kết nhất trí giữa các lực lượng tiến bộ trên thế giới, trước hết là sự đoàn kết nhất trí trong phe xã hội chủ nghĩa, trong phong trào cộng sản quốc tế”<sup>(19)</sup>. Tuy nhiên, trong quan hệ quốc tế, Người cũng xác định rõ: “Nguyên tắc của ta thì phải vững chắc, nhưng sách lược của ta thì phải linh hoạt”<sup>(20)</sup>, đây cũng là quan điểm và chiến lược ngoại giao đúng đắn, hiệu quả của Đảng và Nhà nước ta cần tiếp tục phát huy trong bối cảnh hiện nay.

Ngày nay, trước sự phát triển của khoa học và công nghệ, đặc biệt là cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã tạo nên sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, công nghệ và thông tin, truyền thông; chủ nghĩa dân túy, chủ nghĩa dân tộc cực đoan, tư tưởng bành trướng của các nước lớn vẫn còn, chính sách đối ngoại và thể chế chính trị của một số quốc gia có sự thay đổi. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII

của Đảng đã đề ra phương châm: “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Sáng tạo - Phát triển” và nhấn mạnh “Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền của Đảng ta; giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng”<sup>(21)</sup>, do đó phải am hiểu lý luận và thực tiễn sâu sắc mới có thể “tinh táo” trong tư tưởng và chỉ có tư tưởng “tinh táo” mới có thể kiên định về đường lối chính trị, từ đó đề ra những chiến lược đúng đắn, giải pháp phù hợp để Việt Nam phát triển nhanh và bền vững./.

**Ghi chú:**

- (1) C.Mác và Ăngghen, *Toàn tập*, tập 21, Nxb CTQG, H.2004, tr.322, tr.326.
- (2) V.I.Lênin, *Toàn tập*, tập 8, Nxb CTQG, H.2005, tr.293.
- (3) Bản CD-Rom, Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 1, Nxb CTQG-ST, tr.311.
- (4) Sdd, tập 2, tr.289.
- (5) Sdd, tập 3, tr.4.
- (6) Bản DVD-ROM, *Văn kiện Đảng, Toàn tập*, tập 67, Nxb CTQG-ST, tr.156.
- (7),(8),(11),(21) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 2, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.221, tr.229, tr.233, tr.231.
- (9) Sdd, tập 12, tr.30.
- (10) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG-ST, H.2016, tr.201.
- (12) Sdd, tập 4, tr.51-52.
- (13),(14) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.27-28, tr.215-216.
- (15) Bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại *Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh*, tháng 12/2017.
- (16) Sdd, tập 15, tr.612.
- (17) Sdd, tập 5, tr.216.
- (18) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb CTQG-ST, H.2001, tr.119.
- (19) Sdd, tập 14, tr.89.
- (20) Sdd, tập 8, tr.555.